

Số: /TTr-UBND

Tuyên Hóa, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua điều chỉnh Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND
ngày 16/12/2022 của HĐND huyện về thông qua Quy hoạch
chung đô thị Tiến Hóa, huyện Tuyên Hóa đến năm 2040**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Tuyên Hóa

Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện về thông qua Quy hoạch chung đô thị Tiến Hóa, huyện Tuyên Hóa đến năm 2040 đã được thông qua, UBND huyện đã triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy trình quy định.

Trong quá trình thực hiện lập quy hoạch đã tổ chức lấy ý kiến góp ý của Bộ Xây dựng, các Sở, ban, ngành có liên quan và đại diện cộng đồng dân cư trên địa bàn xã Tiến Hóa. Đến nay đồ án Quy hoạch chung đô thị Tiến Hóa đến năm 2040 đã được Sở Xây dựng thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt. Tuy nhiên, để thống nhất và đồng bộ các số liệu về cơ cấu sử dụng đất tại đồ án quy hoạch nên Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 cần được điều chỉnh một số nội dung có liên quan (Cập nhật Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 12/4/2023; Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 891/QĐ-TTg ngày 22/8/2024; Chương trình phát triển đô thị tỉnh Quảng Bình, giai đoạn 2021-2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3617/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 và chỉnh sửa một số nội dung theo Công văn số 2031/BXD-QHKT ngày 14/5/2024 của Bộ Xây dựng có ý kiến về hồ sơ đồ án quy hoạch chung đô thị Tiến Hóa, huyện Tuyên Hóa đến năm 2040).

Để hoàn thiện các thủ tục hồ sơ trình UBND tỉnh phê duyệt, UBND huyện kính đề nghị HĐND huyện xem xét thông qua Dự thảo Nghị quyết điều chỉnh Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện về Quy hoạch chung đô thị Tiến Hóa, huyện Tuyên Hóa đến năm 2040, với nội dung như sau:

I. Nội dung điều chỉnh:

1. Mục tiêu, yêu cầu lập quy hoạch

- Cụ thể hóa định hướng trong Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 được phê duyệt tại 377/QĐ-TTg ngày 12/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phát triển Tiến Hóa thành đô thị thương mại dịch vụ, công nghiệp thân thiện với môi trường, dần hướng đến đô thị xanh và thông minh; là một trong những trung tâm công nghiệp, dịch vụ của khu vực phía Bắc tỉnh Quảng Bình; khai thác tối đa vị thế trong hành lang kinh tế Quốc Lộ 12A. Phát huy vai trò là đô thị kết nối giữa các huyện Tuyên Hóa, Minh Hóa, Quảng Trạch và thị xã Ba Đồn.

- Tổ chức không gian ở, sinh hoạt, sản xuất kinh doanh, dịch vụ đồng bộ với hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội của một đô thị mới phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của khu vực Tiến Hóa, bảo đảm quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững.

- Làm cơ sở pháp lý cho việc lập quy hoạch chi tiết các khu vực và lập dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật trong đô thị mới; quản lý đầu tư xây dựng và kiểm soát phát triển theo quy hoạch.

2. Định hướng phát triển không gian:

- Mô hình phát triển đô thị: Định hướng phát triển đô thị Tiến Hóa theo mô hình đô thị công nghiệp và dịch vụ; mô hình đô thị xanh, thân thiện với môi trường, gắn kết hài hòa các yếu tố tự nhiên - con người - xã hội.

- Định hướng phát triển tổng thể: hướng phát triển chính của đô thị Tiến Hóa là phát triển theo các trục đường đối ngoại kết nối Đông - Tây (gồm: Tuyên Quốc lộ 12A, đường tránh nhà máy xi măng Sông Gianh).

- Đô thị Tiến Hóa được phân thành các khu vực chức năng gồm: Khu vực trung tâm đô thị, khu vực thương mại - dịch vụ, khu vực công nghiệp và vật liệu xây dựng, các khu vực dân cư, khu vực cây xanh cảnh quan và khu vực nông, lâm nghiệp.

- Đối với các khu vực phát triển mới: Mở rộng, phát triển các khu chức năng đô thị mới hiện đại, đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, nâng cao hiệu quả sử dụng đất. Phát triển các khu thương mại, dịch vụ, sản xuất tập trung có quy mô lớn, thân thiện với môi trường.

- Đối với khu vực hiện hữu: Khu vực làng xóm hiện hữu, các khu chức năng, các làng nghề truyền thống được cải tạo, chỉnh trang phát triển theo hướng đô thị hóa gắn với bản sắc văn hóa truyền thống; bổ sung các tiện ích đô thị, nâng cấp hệ thống giao thông và hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; ưu tiên phát triển các không gian xanh, công trình dịch vụ - công cộng phục vụ cộng đồng.

- Đối với các khu vực nông nghiệp: Phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao kết hợp du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng; bảo tồn các vùng sản xuất nông, lâm nghiệp năng suất cao hiện có. Tạo lập các khu vực dự trữ phát triển cho các giai đoạn sau năm 2040.

- Bảo tồn và phát huy đa dạng sinh học, không gian xanh tự nhiên, phát triển hệ thống chuỗi công viên cây xanh bám theo mặt nước sông, suối hiện có nhằm tạo lập hình ảnh đặc trưng của đô thị Tiên Hóa. Khai thác các khu vực đồi núi để tăng cường, bổ sung không gian xanh, phát triển dịch vụ du lịch hài hòa hình thái không gian cảnh quan, địa hình tự nhiên.

3. Tổ chức không gian, kiến trúc cảnh quan cho các khu chức năng của đô thị, trục không gian chính

- Khu vực Trung tâm đô thị: Đây là khu vực lõi đô thị với các chức năng chính là hành chính, văn hóa, thể thao, giáo dục, công viên cây xanh, dịch vụ công cộng... phục vụ chung cho toàn đô thị với những không gian sinh hoạt công cộng có diện tích sử dụng lớn như quảng trường, công viên cây xanh, mặt nước. Khu trung tâm hành chính đô thị có diện tích khoảng 50 ha, bao gồm các khu vực phía Nam thôn Tây Trúc và phía Tây thôn Thanh Trúc, phục vụ chung cho toàn đô thị. Khu trung tâm công cộng vệ tinh có diện tích khoảng 20 ha, bao gồm các khu vực phía Nam thôn Trung Thủy và thôn Cương Trung, thôn Đông Tân, phục vụ cho cụm dân cư phía Đông. Khu vực này được quy hoạch theo hướng hiện đại và đồng bộ, là một trong các điểm nhấn quan trọng nhất về kiến trúc, cảnh quan của đô thị. Với các công trình hiện hữu cần cải tạo, chỉnh trang phù hợp với tổng thể chung của toàn khu vực.

- Trung tâm thương mại, dịch vụ: Được quy hoạch phát triển cùng với khu trung tâm hành chính đô thị và tại các khu vực xung quanh cửa ngõ giao thông của đô thị (Cửa ngõ phía Đông, phía Tây là các khu vực tại điểm đầu và điểm cuối của tuyến Quốc lộ 12 đoạn qua đô thị Tiên Hóa; Cửa ngõ phía Bắc là điểm đón nằm trên đường tránh Quốc lộ 12A giao với tuyến đường đi cảng Hòn La; Cửa ngõ phía Nam là khu vực nút giao đường qua cầu Châu Hóa với Quốc lộ 12A), tại các khu vực này tập trung bố trí các khu thương mại dịch vụ và các khu chức năng hỗn hợp nhằm phát triển các công trình dịch vụ thương mại, công trình hỗn hợp có quy mô lớn, kiến trúc đẹp, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội đồng thời tạo điểm nhấn cho đô thị.

- Khu vực Công nghiệp, dịch vụ Logistics và sản xuất vật liệu xây dựng: Bố trí tại các khu vực cửa ngõ giao thông phía Đông, phía Tây và phía Bắc của đô thị. Tổng diện tích của các khu vực này khoảng 183ha với chức năng chủ yếu là phát triển các cụm công nghiệp, dịch vụ Logistics và sản xuất vật liệu xây dựng. Định hướng phát triển, cải tạo các nhà máy sản xuất đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường, hướng đến các nhà máy công nghiệp sạch, thân thiện với môi trường. Các khu vực sản xuất được bố trí dải cây xanh cách ly đảm bảo an toàn và bảo vệ môi trường; hệ thống các khu chức năng bố trí hợp lý, có tính kết nối tổng thể toàn khu để tăng hiệu quả sử dụng, góp phần thúc đẩy phát triển chung cho đô thị, đồng thời tôn trọng cảnh quan thiên nhiên hiện có để tạo sự phát triển bền vững.

- Các khu nông, lâm nghiệp: Giữ nguyên các khu đất nông nghiệp bảo tồn, đất lúa bảo vệ nghiêm ngặt giữa lòng đô thị theo quy định, đồng thời tạo cảnh quan nông nghiệp sinh thái giữa lòng đô thị; phát triển các khu nông nghiệp công nghệ cao kết hợp thúc đẩy kinh tế và tạo ra không gian cảnh quan xanh chung cho đô thị. Vùng đất lâm nghiệp nằm về phía Bắc đô thị chiếm diện tích lớn được quy hoạch giữ nguyên theo hiện trạng hiện có. Một số khu vực rừng, khu vực đất nông nghiệp có điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch có thể kết hợp vừa bảo vệ và phát triển rừng, phát triển sản xuất nông nghiệp kết hợp các loại hình dịch vụ, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng nếu đảm bảo yêu cầu về bảo vệ rừng và môi trường tự nhiên.

- Các khu công viên, cây xanh: Bao gồm những khu vực nằm ven các khe suối và dọc bờ Sông Gianh, tổng diện tích khoảng 188ha. Các công viên, cây xanh, mặt nước là lá phổi xanh của đô thị góp phần nâng cao chất lượng môi trường sống của người dân và tạo nên các không gian cảnh quan chung. Đây là những không gian công cộng, nơi kết hợp các hoạt động giao lưu văn hóa, luyện tập thể dục thể thao, nghỉ ngơi, thư giãn. Trong các khu công viên được phép xây dựng một số công trình dịch vụ công cộng, công trình tiện ích đô thị, công trình tiêu cảnh, tượng đài, chòi nghỉ, sân thể thao ngoài trời, đường dạo bộ, bãi đỗ xe để phục vụ cộng đồng dân cư, mật độ xây dựng gộp tối đa 5%.

- Đối với hệ thống các công trình công cộng:

+ Y tế: Đầu tư nâng cấp, cải tạo, mở rộng các cơ sở y tế hiện có để phục vụ nhu cầu của người dân. Quy hoạch một trung tâm y tế mới tại khu vực phía Đông Nam nút giao đường nối cầu Châu Hóa với - tuyến đường tránh nhà máy xi măng.

+ Giáo dục: Cải tạo, nâng cấp và mở rộng các cơ sở giáo dục hiện có với quy mô diện tích đất đảm bảo cho sự phát triển trong tương lai.

4. Định hướng quy hoạch sử dụng đất đô thị

Tổng diện tích quy hoạch khoảng 3.780,72 ha.

- Đến năm 2030: Diện tích đất xây dựng đô thị khoảng 644,48 ha; Đất khu nông nghiệp và chức năng khác: 3136,24 ha;

- Đến năm 2040: Diện tích đất xây dựng đô thị khoảng 742,57 ha; Đất khu nông nghiệp và chức năng khác: 3038,15 ha.

Bảng 1. Bảng tổng hợp sử dụng đất

STT	Loại đất	Diện tích quy hoạch đến 2030 (ha)	Tỷ lệ (%)	Diện tích quy hoạch đến 2040 (ha)	Tỷ lệ (%)	Mật độ xây dựng gộp tối đa (%)	Tầng cao tối đa (số tầng)	Hệ số sử dụng đất tối đa
Diện tích quy hoạch		3780,72		3780,72				
A	Đất xây dựng đô thị (I + II)	644,48	100	742,57	100			
I	Khu đất dân dụng	328,35	50,95	356,65	48,03			
1	Nhóm nhà ở	224,64	34,86	235,04	31,65	60 (*)	5	3,0
1.1	<i>Nhóm nhà ở hiện trạng (bao gồm đất ở và đất nông nghiệp khác)</i>	<i>195,99</i>	<i>30,41</i>	<i>195,99</i>	<i>26,39</i>	<i>60</i>	<i>5</i>	<i>3,0</i>
1.2	<i>Nhóm nhà ở mới</i>	<i>28,65</i>	<i>4,45</i>	<i>39,05</i>	<i>5,26</i>	<i>60</i>	<i>5</i>	<i>3,0</i>
2	Hỗn hợp nhóm nhà ở và dịch vụ (Đất nhóm nhà ở tối đa 50%, đất dịch vụ tối đa 30%; đất cây xanh, hạ tầng kỹ thuật tối thiểu 20%.)	18,49	2,87	18,49	2,49	50 (**)	7	3,5
3	Giáo dục (Trường THPT, THCS, Tiểu học, Mầm non)	9,55	1,48	9,55	1,29	40	3	1,0
4	Dịch vụ - công cộng khác cấp đô thị	18,85	2,92	18,85	2,54	40	5	2,0
5	Cơ quan, trụ sở cấp đô thị	3,65	0,57	3,65	0,49	40	5	2,0
6	Cây xanh sử dụng công cộng cấp đô thị	27,58	4,28	27,58	3,71	5	1	0,05
7	Giao thông đô thị	20,54	3,19	38,44	5,18	-	-	-
8	Hạ tầng kỹ thuật khác cấp đô thị	5,05	0,78	5,05	0,68	40	3	1,0
II	Khu đất ngoài dân dụng	316,13	49,05	385,92	51,97			

STT	Loại đất	Diện tích quy hoạch đến 2030 (ha)	Tỷ lệ (%)	Diện tích quy hoạch đến 2040 (ha)	Tỷ lệ (%)	Mật độ xây dựng gộp tối đa (%)	Tầng cao tối đa (số tầng)	Hệ số sử dụng đất tối đa
1	Đất công nghiệp	91,63	14,22	101,76	13,70	60	3 ^(***)	1,5
2	Cơ quan, trụ sở ngoài đô thị	2,89	0,45	2,89	0,39	40	5	2,0
3	Dịch vụ	54,33	8,43	63,2	8,51	80	15	12,0
4	Trung tâm y tế (Bệnh viện đa khoa)	4,05	0,63	4,05	0,55	40	7	2,5
5	Cây xanh chuyên dụng	34,53	5,36	38,02	5,12	5	1	0,05
6	Di tích, tôn giáo	1,72	0,27	1,72	0,23	40	(-)	-
7	An ninh	1,31	0,20	1,31	0,18	40	3	1,0
8	Quốc phòng	5,79	0,90	5,79	0,78	-	-	-
9	Giao thông đối ngoại	88,95	13,79	119,10	16,04	-	-	-
10	Hạ Tầng kỹ thuật khác	30,93	4,80	48,08	6,47	40	3	1,0
B	Khu nông nghiệp và chức năng khác	3136,24	100	3038,15	100			
1	Sản xuất nông nghiệp	327,98	10,46	258,21	8,50	25	2	0,5
2	Lâm nghiệp	2659,83	84,81	2631,51	86,62	-	-	
3	Sông, suối, kênh, rạch	148,43	4,73	148,43	4,88	-	-	

5. Định hướng phát triển hệ thống Hạ tầng kỹ thuật

5.1. Quy hoạch giao thông

a. Đường thủy nội địa:

- Đường thủy: Phát triển các tuyến đường thủy nội địa trên sông Gianh.

b. Đường bộ:

* Giao thông đối ngoại:

- Tuyến đường từ QL12A nối từ QL1A đi cửa khẩu Cha Lo qua xã Tiến Hóa quy hoạch mặt cắt ngang rộng từ 22,5÷36,0m.

- Tuyến đường tránh nhà máy xi măng quy hoạch mở rộng mặt cắt ngang 36,0m.

- Tuyến đường nối từ khu công nghiệp Hòn La – Tiến Châu Văn quy hoạch mặt cắt ngang rộng 21,5m, hành lang an toàn đường bộ mỗi bên 15,0m. Quy hoạch đoạn nối tiếp từ nút giao với đường tránh nhà máy đến đường Quốc lộ 12A rộng 36,0m.

- Quy hoạch mới tuyến đường kết nối Đông - Tây (theo quy hoạch vùng liên huyện) ở phía Bắc khu vực quy hoạch mặt cắt ngang rộng 21,5m, hành lang an toàn đường bộ mỗi bên 15,0m (định hướng là tuyến cao tốc).

- Quy hoạch tuyến đường nối từ cầu Văn Hóa kết nối vào đường tránh nhà máy xi măng mặt cắt ngang rộng từ 22,5m ÷ 48,0m.

* Giao thông đối nội:

Hệ thống giao thông đối nội được kết nối liên hoàn với hệ thống giao thông đối ngoại và hệ thống giao thông chính của khu vực tiếp giáp. Mạng lưới đường giao thông trong đô thị Tiên Hóa được quy hoạch tạo thành một hệ thống giao thông hoàn chỉnh theo dạng ô bàn cờ kết nối thuận lợi các khu chức năng. Cụ thể:

- Quy hoạch tuyến đường mặt cắt ngang rộng 36,0m nối từ QL12A tại Trường THPT Tiên Hóa đi phía Tây nối vào đường tránh nhà máy xi măng.

- Quy hoạch tuyến đường nối từ nhà máy xi măng đi phía Tây mặt cắt ngang rộng 16,0m ÷ 22,5m.

- Quy hoạch đường ven sông Gianh mặt cắt ngang rộng 12,0m.

- Quy hoạch 2 tuyến đường mặt cắt ngang rộng từ 15,0m ÷ 16,0m kết nối từ đường Tránh nhà máy đến đường ven sông Gianh.

- Quy hoạch các tuyến đường mới khác kết nối các khu chức năng mặt cắt ngang rộng từ 10,5 ÷ 32,0m.

- Hệ thống giao thông trong các khu dân cư hiện hữu được nâng cấp và mở rộng hết khả năng có thể, ưu tiên mở rộng và cứng hóa mặt đường; hạn chế việc mở rộng đường làm ảnh hưởng tiêu cực đời sống của nhân dân và gây khó khăn trong quá trình quản lý, thực hiện đầu tư.

- Giao thông tĩnh: Phát triển mạng lưới các bãi và điểm đỗ xe công cộng đảm bảo diện tích đất cho giao thông tĩnh đạt (2÷3)% diện tích đất xây dựng đô thị và được cụ thể hóa trong các đồ án quy hoạch chi tiết. Khuyến khích khai thác không gian ngầm làm bãi đỗ xe.

- Các nút giao thông: Tất cả các nút giao giữa các tuyến Quốc lộ 12A, đường Tránh nhà máy xi măng với các tuyến đường chính phải phân tách theo cấp đường để đảm bảo an toàn và năng lực lưu thông cao hơn. Đối với tuyến KCN Hòn La – Tiên Châu Văn với đường kết nối Đông – Tây sử dụng cầu vượt và các nút giao khác mức để việc lưu thông được thông suốt và hiệu quả hơn. Nâng cấp, cải tạo mở rộng các nút giao giữa Quốc lộ 12A với các tuyến trục chính để tăng khả năng lưu thông.

- Cầu đường bộ:

+ Các cầu trên tuyến Quốc lộ 12A, đường tránh nhà máy xi măng được định hướng mở rộng theo chiều rộng đường quy hoạch, cải tạo nâng cấp các cầu hiện có đảm bảo an toàn và tăng sức chịu tải của cầu.

+ Ngoài ra bố trí mới và nâng cấp mở rộng thêm một số cầu trên các đường nội thị phù hợp với các tuyến đường quy hoạch.

5.2. Chuẩn bị kỹ thuật

a. Định hướng san nền:

- Không chế cốt nền quy hoạch trên cơ sở tôn trọng địa hình tự nhiên và định hướng thoát nước chung. Độ dốc các tuyến đường đảm bảo tiêu chuẩn cho phép, thuận tiện giao thông, cảnh quan khu vực, hài hòa khu vực phát triển mới và khu dân cư, công trình hiện hữu.

- Cao độ nền các khu chức năng đô thị phát triển mới không chế phù hợp với cao độ tim đường, đảm bảo thiết kế kỹ thuật của đường, cao độ san nền từ +4,5 ÷ +25m và vượt nổi hợp lý với nền hiện trạng lân cận.

- Đối với khu vực chức năng hiện hữu đã ổn định và không bị ngập úng thì giữ nguyên cao độ nền theo hiện trạng; đối với các khu vực bị ngập úng thì khuyến khích nâng cao độ nền trên cốt ngập úng khi cải tạo chỉnh trang công trình và hệ thống HTKT.

b. Định hướng quy hoạch thoát nước mưa:

- Trên cơ sở đặc điểm địa hình, hệ thống thoát nước đô thị Tiến Hóa chia thành 6 lưu vực tiêu thoát chính, hướng thoát nước đổ về sông Gianh: (1) Lưu vực đồi núi phía Bắc thoát về các khe nước tự nhiên hiện có gồm khe Xai Thượng, khe Xai Hạ, khe Cửa Hung, cuối cùng đổ ra sông Gianh; (2) Lưu vực phát triển đô thị phía Tây một phần thoát ra khe Cửa Hung, một phần thoát ra khe nước phía Tây Nam; (3) Lưu vực phát triển đô thị phía Đông từ khe Xai Hạ đến Nhà máy xi măng Sông Gianh thoát về khe Xai Hạ; (4) Lưu vực phát triển đô thị phía Đông giáp xã Cảnh Hóa thoát về hồ Khe Chù phía Đông thuộc xã Cảnh Hóa; (5) Lưu vực phát triển đô thị ở giữa hai khe Xai Thượng và Xai Hạ một phần thoát ra ruộng lúa một phần thoát về khe Xai Thượng; (6) Lưu vực đô thị phía Nam giáp sông Gianh thoát thẳng ra sông Gianh.

- Hệ thống thoát nước: Công thoát nước mưa trong khu vực đô thị và khu công nghiệp thiết kế công tròn và công hộp chôn ngầm dưới đất; Khu vực đồi núi thiết kế mương hở thu gom nước mặt dưới chân đồi.

- Giải pháp phòng chống thiên tai lũ lụt: Xây dựng, nâng cấp và kiên cố hóa các tuyến đê sông, đê cửa sông có nhiệm vụ ngăn mặn, giữ ngọt, chống lũ sớm, lũ tiểu mãn phục vụ sản xuất nông nghiệp, phòng, chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai, kết nối giao thông; Xây dựng và kiên cố hóa hệ thống đê kè dọc tuyến đường bao ven sông Gianh chống sạt lở, giảm thiểu thiên tai; Khu vực đồi núi phía Bắc cần tăng cường trồng và bảo vệ rừng hiện có, nâng cao khả năng phòng hộ và điều tiết lũ của rừng đầu nguồn, thiết kế hệ thống rãnh đỉnh để thu gom nước mưa chảy tràn.

5.3. Định hướng quy hoạch cấp năng lượng và chiếu sáng: Tổng phụ tải khu vực quy hoạch đến năm 2030 khoảng 2345 KVA; đến năm 2040 khoảng 4500

KVA, trong đó:

a. Nguồn điện: Nguồn điện cấp cho khu vực lập quy hoạch được lấy từ hệ thống điện Quốc gia thông qua trạm biến áp 110/35/22KV-50MVA Văn Hóa (dự kiến nâng cấp lên 80MVA).

b. Lưới điện:

- Trạm biến áp phân phối 22KV: Các máy biến áp phụ tải có gam công suất phù hợp với quy định của ngành điện đảm bảo bán kính cấp điện. Các trạm biến áp này được lấy nguồn từ trạm 110/35/22KV-50MVA Văn Hóa.

- Lưới điện phân phối 22KV:

+ Cải tạo các trạm biến áp 22/0,4kV và ngầm hóa lưới điện trung thế (22kV) tại các khu vực nội thị, các tuyến phố chính, trục cảnh quan và các khu vực xây dựng mới.

+ Các khu vực dân cư hiện có: Với các tuyến đường dây hiện có cho phép đi nổi. Các tuyến cải tạo bắt buộc phải hạ ngầm đảm theo tiêu chuẩn và di dời theo đúng chỉ giới quy hoạch.

+ Xây dựng mới các tuyến đường dây 22KV dọc theo các tuyến đường, bố trí mới các trạm biến áp để cấp điện cho các khu chức năng. Các khu vực dịch vụ, công cộng tùy theo nhu cầu sử dụng được phép bố trí trạm biến áp riêng.

- Lưới điện hạ thế: Từng bước ngầm hóa lưới điện hạ thế (0,4kV) tại các khu vực nội thị, các tuyến phố chính, trục cảnh quan và các khu vực xây dựng mới. Các tuyến đường dây hiện có ở khu vực dân cư hiện hữu được đi nổi; khi cải tạo, chỉnh trang khuyến khích hạ ngầm đảm theo tiêu chuẩn và di dời theo đúng chỉ giới quy hoạch.

- Phát triển hệ thống năng lượng thông minh, năng lượng tái tạo, ứng dụng công nghệ số trong quản lý, giám sát, quá trình phát, truyền tải, phân phối, tiêu thụ năng lượng. Phát triển hạ tầng dữ liệu lưới điện đô thị trên nền hệ thống thông tin địa lý (GIS).

- Chiếu sáng đô thị: Cải tạo, nâng cấp, phát triển tất cả các loại hình chiếu sáng theo hướng sử dụng thiết bị có hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng, gồm: Chiếu sáng không gian công cộng; chiếu sáng mặt ngoài công trình; chiếu sáng quảng cáo, trang trí và chiếu sáng khu vực phục vụ lễ hội; chiếu sáng trong khuôn viên công trình do các tổ chức, cá nhân sở hữu, quản lý và sử dụng. Mở rộng, hình thành Trung tâm điều khiển điện chiếu sáng thông minh.

5.4. Định hướng quy hoạch hệ thống thông tin, truyền thông:

- Xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng thông tin có công nghệ hiện đại, có độ bao phủ rộng khắp toàn đô thị với dung lượng lớn, tốc độ và chất lượng cao, hoạt động hiệu quả, tạo điều kiện để toàn xã hội cùng khai thác, làm nền tảng cho việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Ứng dụng công nghệ mới trong các hình thức truy cập băng rộng tới từng thuê bao làm

nền tảng cho ứng dụng phát triển các dịch vụ bưu chính, viễn thông thương mại điện tử, công nghệ thông tin, Chính phủ điện tử và các dịch vụ hành chính công,...

- Hệ thống chuyên mạch: Mở rộng, nâng cấp công nghệ Host trung tâm chợ Cuối đảm bảo yêu cầu phát triển.

- Truyền dẫn: Đảm bảo các đường trung kế giữa các tổng đài là cáp quang tạo thành mạch vòng (ring) để đáp ứng được nhu cầu thông tin một cách cao nhất, tạo điều kiện mở rộng các loại hình dịch vụ như truyền hình cáp, Internet băng thông rộng.

- Điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng:

+ Duy trì các điểm giao dịch hiện trạng; phát triển mới các điểm giao dịch tại các khu vực có điều kiện kinh tế tăng trưởng cao, khu vực có lượng khách giao dịch lớn nhằm đáp ứng nhu cầu của người dân. Phát triển các điểm giao dịch tự động, điểm tra cứu thông tin, nâng cao chất lượng dịch vụ.

+ Phát triển mở rộng mạng lưới các điểm phát sóng Wifi công cộng đến tất cả các khu vực trung tâm đô thị, trung tâm hành chính, dịch vụ, du lịch, đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ của người dân, phục vụ phát triển du lịch, giáo dục, y tế... và xây dựng chính quyền số.

- Hệ thống cột ăng ten: Quy hoạch phát triển hạ tầng cột ăng ten thu phát sóng thông tin. Từng bước chuyển đổi hệ thống hạ tầng cột ăng ten sang loại A1, A2a, A2b. Trong khu vực đô thị sử dụng cột anten tự đứng chiều cao <50m, ưu tiên sử dụng cột ăng ten nguy trang thân thiện môi trường loại A1b.

5.5. Định hướng quy hoạch cấp nước:

- Tổng nhu cầu cấp nước xã Tiến Hóa đến năm 2030 khoảng 3.000 m³/ngày.đêm; đến năm 2040 khoảng 3.860 m³/ngày.đêm.

- Nguồn nước: Nguồn cấp nước cho khu vực quy hoạch được lấy từ Nhà máy nước Tiến Hóa-Văn Hóa-Châu Hóa hiện có, nguồn nước từ khe Xai Thượng, hồ Đập Bẹ. Nhà máy nước hiện trạng từ công suất 2.200 m³/ngày đêm lấy nước từ suối khe Xai Thượng và hồ Đập Bẹ, định hướng nâng cấp nhà máy nước lên đạt công suất 6.000 m³/ngày đảm bảo cấp nước cho xã Tiến Hóa và các xã lân cận, trong đó bổ sung thêm nguồn nước mặt từ sông Rào Trỏ.

- Hệ thống đường ống: Nâng cấp và tận dụng tối đa hệ thống đường ống cấp nước hiện có đường kính DN280-DN100mm. Quy hoạch hoàn chỉnh mạng lưới cấp nước mạch vòng đảm bảo quy mô cấp cấp nước cho khu vực và cấp nước PCCC, đường kính ống cấp nước từ DN100-DN400mm.

5.6. Định hướng quy hoạch thoát nước thải:

- Quy hoạch thoát nước thải đô thị phải phù hợp với định hướng phát triển đô thị bền vững. Trong đó định hướng giai đoạn 2025-2030, Tiến Hóa đạt tiêu chí đô thị loại V, phải đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải khu vực đạt tiêu chuẩn quy định.

- Nước thải sinh hoạt: Đầu tư xây dựng mới trạm xử lý nước thải sinh hoạt tập trung ở khu vực phía Nam với công suất 1.800m³/ngày đêm.

- Nước thải sinh hoạt đô thị, y tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp phải được thu gom và xử lý riêng, đạt quy chuẩn môi trường đối với nguồn nước thải trước khi xả ra môi trường tiếp nhận.

(Đối với các dự án đầu tư xây dựng có phát sinh nước thải trước khi đưa vào sử dụng mà hệ thống thoát nước thải chung theo định hướng quy hoạch chung chưa được đầu tư xây dựng đồng bộ và chưa đưa vào hoạt động để có thể đầu nối thoát nước thải của dự án thì dự án cần phải có hệ thống xử lý nước thải riêng để xử lý nước thải đảm bảo tiêu chuẩn phát thải theo quy định trước khi cho tự thấm hoặc đổ vào hệ thống thoát nước mưa và thoát ra nguồn tiếp nhận khác tại các vị trí phù hợp).

- Hệ thống thoát nước thải: Thiết kế mạng lưới đường ống thoát nước chính theo nguyên tắc tự chảy có đường kính từ D315 – D400. Bố trí các trạm bơm nâng cốt tại các khu đất quy hoạch công viên, cây xanh, khu vực thấp trũng hoặc gần điểm giao cắt giữa các tuyến chính để trung chuyển nước thải đến khu xử lý.

5.7. Chất thải rắn và nghĩa trang:

a. Chất thải rắn :

- Bố trí các điểm trung chuyển chất thải rắn không cố định với bán kính phục vụ tối đa 1km, bố trí tại các khu vực đất cây xanh công cộng đảm bảo mỹ quan đô thị, với khoảng cách ly môi trường tối thiểu 20m.

- Toàn bộ chất thải rắn sinh hoạt của đô thị được thu gom tập trung về trạm trung chuyển chất thải rắn rồi vận chuyển về Khu xử lý CTR huyện Tuyên Hóa tại thị trấn Đồng Lê. Ngoài ra, xây dựng mới khu xử lý CTR phía Bắc quy mô 5,0 ha, dọc đường tuyến đường đi cảng Hòn La để phục vụ đô thị Tiên Hóa và các xã lân cận đáp ứng nhu cầu trong tương lai.

b. Nghĩa trang: Các nghĩa trang tập trung hiện có được khoanh vùng không phát triển mở rộng, bố trí các dải cây xanh cách ly và được tiếp tục sử dụng. Quy hoạch mới 01 khu nghĩa trang tập trung tại khu vực rừng sản xuất phía Bắc với quy mô khoảng 10,0 ha đảm bảo quy mô diện tích và khoảng cách ly vệ sinh theo quy định.

II. Lý do điều chỉnh: Số liệu đề án quy hoạch cần phải được cập nhật Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 12 tháng 4 năm 2023; Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 891/QĐ-TTg ngày 22 tháng 8 năm 2024; Chương trình phát triển đô thị tỉnh Quảng Bình, giai đoạn 2021-2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3617/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2023 và chỉnh sửa một số nội dung theo Công văn số 2031/BXD-QHKT ngày 14/5/2024 của Bộ Xây dựng có ý kiến về hồ sơ đề án quy hoạch chung đô thị Tiên Hóa, huyện Tuyên Hóa đến năm 2040.

III. Ngoài các nội dung điều chỉnh, các nội dung khác tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

(Các nội dung cụ thể được thể hiện trong dự thảo điều chỉnh Nghị quyết kèm theo)

Trên đây là một số nội dung điều chỉnh Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2024 của HĐND huyện, UBND huyện kính đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét thông qua Dự thảo Nghị quyết điều chỉnh Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 để UBND huyện để có căn cứ thực hiện các bước tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Huyện ủy (B/c);
- TT HĐND huyện (B/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- UBND xã Tiến Hóa;
- Lưu: VT, KT&HT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Nam Giang